

Số: /TTr-STC

Lào Cai, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v ban hành Quyết định quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 1289/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, tỉnh Yên Bái trước sáp nhập.

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý

- Tại khoản 4 Điều 182 Luật Đất đai năm 2024 quy định:

“4. Người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải thực hiện các quy định sau đây:

a) Có phương án sử dụng tăng đất mặt theo quy định của pháp luật về trồng trọt;

b) Nộp một khoản tiền theo quy định của pháp luật để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, trừ dự án sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng;

c) Thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; không làm ảnh hưởng đến việc canh tác đối với diện tích đất trồng lúa liền kề”.

- Tại Khoản 6 Mục I Phần III Phụ lục I Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức nộp cụ thể nhưng không thấp hơn 50% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất*”.

2. Cơ sở thực tiễn

- Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh quy định: “*2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Yên Bái và tỉnh Lào Cai thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Lào Cai. Sau khi sắp xếp, tỉnh Lào Cai có diện tích tự nhiên là 13.256,92 km², quy mô dân số là 1.778.785 người. Tỉnh Lào Cai giáp các tỉnh Lai Châu, Phú Thọ, Sơn La, Tuyên Quang và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.*”; Nghị quyết 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 Tỉnh Lào Cai cũ và tỉnh Yên Bái đã sáp nhập và lấy tên đơn vị hành chính mới là tỉnh Lào Cai, đồng thời thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh - cấp xã, phường).

- Trước khi sáp nhập, trên cơ sở quy định tại Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định về việc nộp khoản tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa 02 địa phương đã ban hành quy định, cụ thể:

+ Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

+ Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025) quy định như sau “*b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của*

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch 2 Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”.

Do vậy, cần thiết phải ban hành quy định Quyết định quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai đảm bảo sự phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, chính sách chung thống nhất, đồng bộ áp dụng trên toàn bộ địa bàn tỉnh Lào Cai mới sau sáp nhập.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích xây dựng văn bản

Đảm bảo các quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa tại Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản khác liên quan. Đồng thời phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng văn bản

- Thực hiện đúng quy định tại Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

- Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp; tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đảm bảo đồng bộ, thống nhất về chính sách quy định tại địa phương, kế thừa các quy định hiện hành đồng thời đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Sở Tài chính là cơ quan được giao chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, Sở Tài chính đã tổ chức thực hiện các bước sau:

1. Tổng hợp ý kiến rà soát, Sở Tài chính đã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện đề xuất quy định cho phù hợp với thực tế địa phương lấy ý kiến tham gia của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã phường, đồng thời đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và nhân dân (*Văn bản số .../STC-G&CS ngày ... tháng ... năm 2026*).

2. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Quyết định và dự thảo Tờ trình. Ngày ... tháng ... năm 2026, Sở Tài chính đã gửi văn bản số .../STC-G&CS kèm theo dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định đề nghị Sở Tư pháp thẩm định.

Ngày tháng năm 2026, Sở Tư pháp đã ban hành Báo cáo thẩm định số/BC-STP thẩm định dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân tỉnh quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Trên cơ sở kết quả thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Quyết định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN/DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Nội dung ban hành trực tiếp trong Quyết định, theo mẫu số 20, phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Quyết định

2.1. Nguyên tắc, phương pháp xây dựng

- Qua rà soát đối chiếu các quy định tại Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái cho thấy: *mức nộp cụ thể bằng 100% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nung nghiệp hơn với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.*

- Căn cứ theo mục đích và quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định, ý kiến thống nhất của các Sở, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, tham gia dự thảo Quyết định (thống nhất tỷ lệ % mức nộp tiền là 100%).

- Vai trò của Đất trồng lúa: Đất trồng lúa là loại đất có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, ổn định kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái. Đây là nguồn lực thiết yếu phục vụ sản xuất lúa gạo - mặt hàng lương thực thiết yếu đối với đời sống nhân dân và an sinh xã hội. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, thiên tai diễn biến phức tạp, cùng với quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa và chuyển đổi mục đích sử dụng đất thì diện tích đất trồng lúa đang có xu hướng bị thu hẹp, tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tự chủ về lương thực của quốc gia.

- Tăng nguồn thu ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ, phát triển đất trồng lúa.

- Tăng cường trách nhiệm của các nhà đầu tư đối với quỹ đất trồng lúa

Do đó nội dung dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng sẽ kế thừa các Quyết định cũ do 02 tỉnh Lào Cai (cũ) và Yên Bái trước sáp nhập đồng thời phù hợp với tình hình thực tế địa phương sau sáp nhập.

2.2. Nội dung dự thảo Quyết định.

2.2.1 Nội dung Quyết định bao gồm 5 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa

Điều 4 . Hiệu lực thi hành

Điều 5. Tổ chức thực hiện

2.2.2 Nội dung cụ thể

Mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa

$$\text{Mức nộp tiền} = \frac{\text{Diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp}}{\text{Giỏ của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giỏ đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất}} \times 100\%$$

(Có Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh kèm theo)

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định

Các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thời gian ban hành: Tháng 6 năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

(2) Bảng tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

(3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

(4) Báo cáo số/BC-STP ngày ... tháng ... năm 2026 của Sở Tư pháp;

(5) Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai.)..).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT,G&CS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Chu Hoàng Sơn